

Số: **72/2023/QĐST-HNGĐ**

Quận Hai Bà Trưng, ngày 31 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 29, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 1 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số **07/2023/TLST-VHNGĐ** ngày 03/01/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh **Nguyễn Huy H** - sinh năm 1978; HKTT và nơi ở: 213 nhà C, tập thể Dệt Kim Đông Xuân, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;
- Chị **Phạm Thị Hồng N** - sinh năm 1987; HKTT và nơi ở: phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY:

[1] Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Huy H và chị Phạm Thị Hồng N xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/10/2013 tại Ủy ban nhân dân phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Trước đó chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách và quan điểm sống không hòa hợp. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ. Anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con chung:

Anh H và chị N cùng xác nhận có ba con chung tên là:

1/ *Nguyễn Diệp C* - sinh ngày 23/02/2014 (Nữ);

2/ *Nguyễn Bảo K* – sinh ngày 11/7/2019 (Nam);

3/ *Nguyễn Bảo H* – sinh ngày 11/7/2019 (Nữ).

Hiện sức khỏe các cháu bình thường. Nếu ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung là cháu Diệp C, Bảo K, Bảo H kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi ba con chung là 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận chị N là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Huy H và chị Phạm Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Huy H và chị Phạm Thị Hồng N xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh chị xác nhận có ba con chung tên là:

1/ *Nguyễn Diệp C* - sinh ngày 23/02/2014 (Nữ);

2/ *Nguyễn Bảo K* – sinh ngày 11/7/2019 (Nam);

3/ *Nguyễn Bảo H* – sinh ngày 11/7/2019 (Nữ).

Anh chị thỏa thuận giao cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung là cháu Diệp C, Bảo K, Bảo H kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi ba con chung là

5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

*Về vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

*Về lệ phí: Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0013134 ngày 03/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Đồng Mác,
quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
(Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy H